

## KẾT QUẢ KINH DOANH

|            |            |         |         |
|------------|------------|---------|---------|
| Ngày       | 58,300 VNĐ |         |         |
| 31/12/2024 |            |         |         |
| Thay đổi   | 1 tháng    | 3 tháng | 6 tháng |
|            | 2.1%       | -2.3%   | -2.9%   |

|             |        |     |        |
|-------------|--------|-----|--------|
| DT<br>thuần | 2024   |     |        |
|             | 417    | YoY | ▲ 7.00 |
|             | tỷ VNĐ |     | ▲ 1.9% |

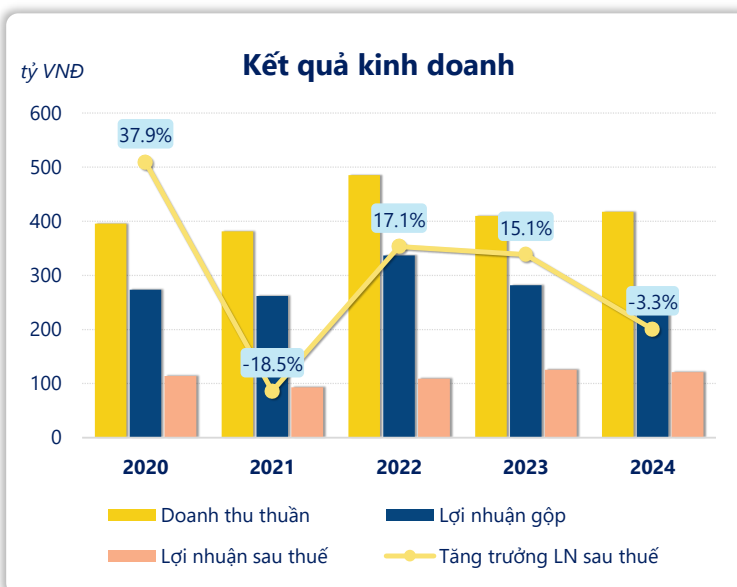
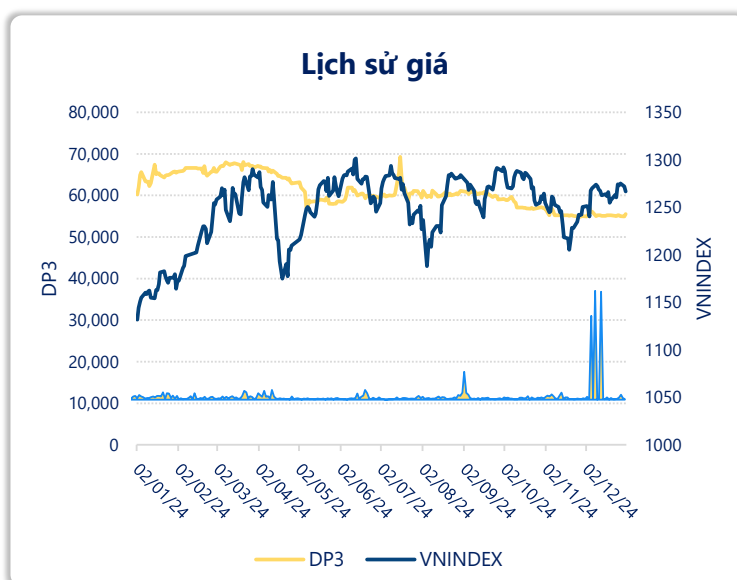
|        |        |     |        |
|--------|--------|-----|--------|
| LN gộp | 2024   |     |        |
|        | 276    | YoY | ▼ 6.00 |
|        | tỷ VNĐ |     | ▼ 1.9% |

|             |        |     |        |
|-------------|--------|-----|--------|
| LN<br>thuần | 2024   |     |        |
|             | 152    | YoY | ▼ 5.00 |
|             | tỷ VNĐ |     | ▼ 3.1% |

|                |        |     |        |
|----------------|--------|-----|--------|
| LN sau<br>thuế | 2024   |     |        |
|                | 121    | YoY | ▼ 4.00 |
|                | tỷ VNĐ |     | ▼ 3.3% |

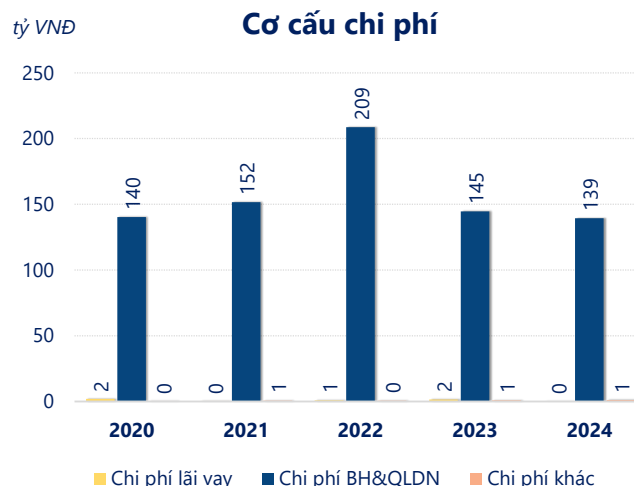
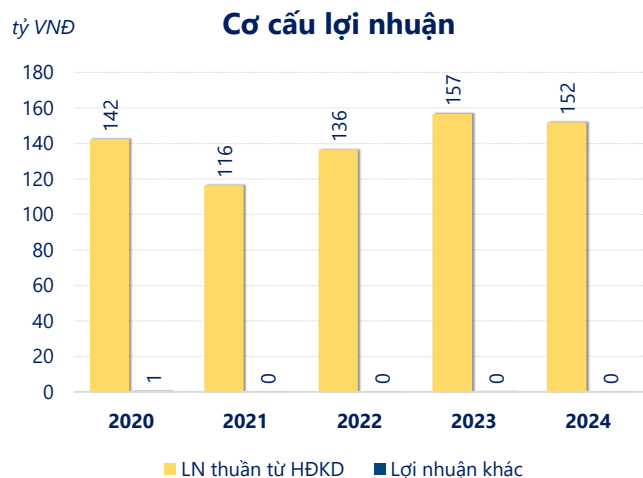
|     |       |         |        |
|-----|-------|---------|--------|
| ROE | 2024  |         |        |
|     | 24.5% | +/- YoY | ▼ 3.7% |
|     |       |         |        |

|     |       |         |        |
|-----|-------|---------|--------|
| ROA | 2024  |         |        |
|     | 20.6% | +/- YoY | ▼ 2.7% |
|     |       |         |        |



Kết quả kinh doanh **DP3** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **417.5** tỷ đồng **tăng 1.89%**, lợi nhuận sau thuế đạt **121.2** tỷ đồng **giảm 3.27%**.

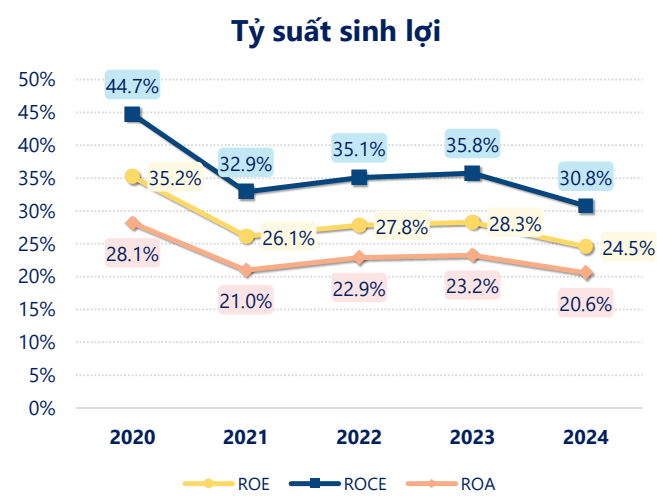
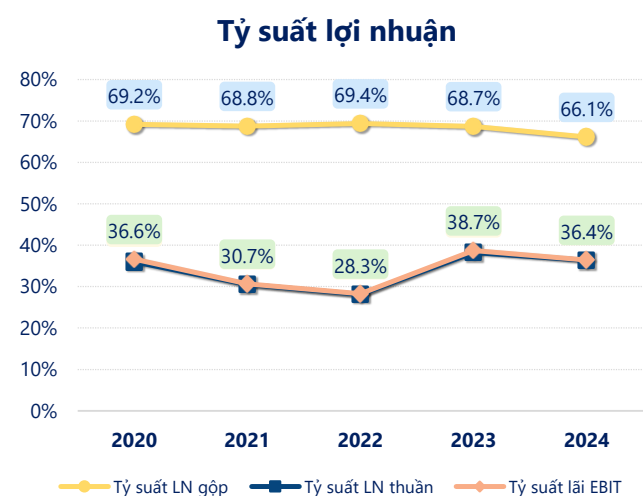
Mặc dù doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm, có thể do sự gia tăng của chi phí hoạt động hoặc giá vốn. Tuy nhiên, với **ROE** là **24.5%** thì công ty vẫn có mức sinh lợi ổn định và đảm bảo hiệu quả hoạt động.



Năm **2024**, **DP3** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **151.8** tỷ đồng, **giảm đi 4.79** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (140.7 tỷ đồng) là 11.11 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

**Chi phí lãi vay giảm xuống** so với năm trước, còn **0.16** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **139.4** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.99** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

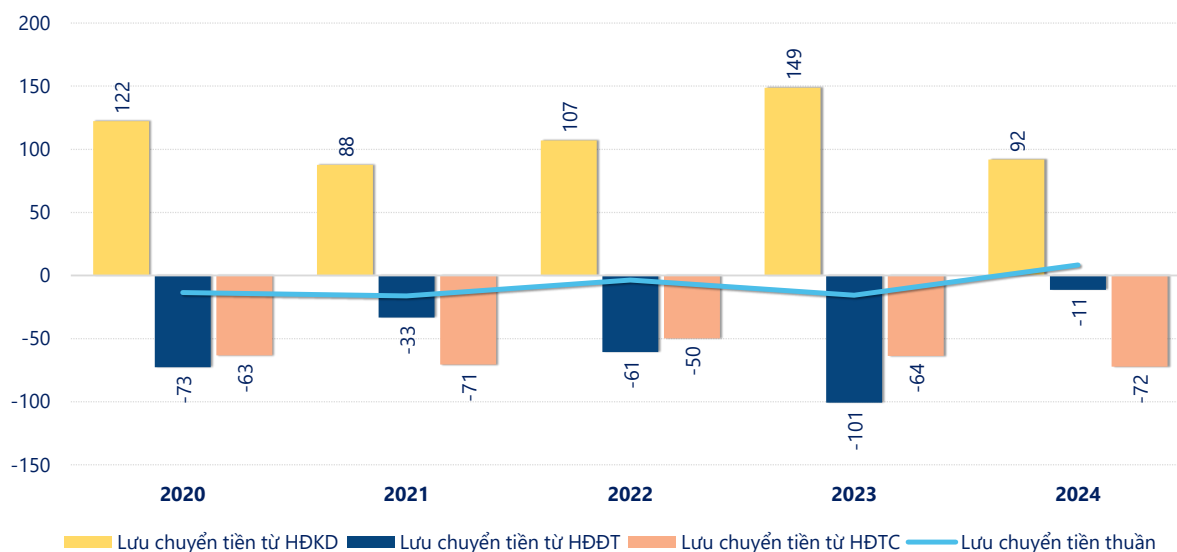
**ROE** của DP3 năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **24.5%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



| KẾT QUẢ KINH DOANH<br>(tỷ VNĐ) | 2020        | 2021        | 2022        | 2023        | 2024        |
|--------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>         | <b>396</b>  | <b>381</b>  | <b>485</b>  | <b>410</b>  | <b>417</b>  |
| Giá vốn hàng bán               | 122         | 119         | 149         | 128         | 141         |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>           | <b>274</b>  | <b>262</b>  | <b>337</b>  | <b>282</b>  | <b>276</b>  |
| Doanh thu HĐTC                 | 12.0        | 7.35        | 10.7        | 21.7        | 15.5        |
| Chi phí TC                     | 2.91        | 1.43        | 2.16        | 1.91        | 0.32        |
| <b>Chi phí lãi vay</b>         | <b>1.97</b> | <b>0.45</b> | <b>0.73</b> | <b>1.59</b> | <b>0.16</b> |
| LN trong công ty LKLD          | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           |
| Chi phí bán hàng               | 82.3        | 95.5        | 135         | 74.2        | 94.1        |
| Chi phí QLDN                   | 58.1        | 56.2        | 73.7        | 70.4        | 45.3        |
| <b>LN thuần từ HĐKD</b>        | <b>142</b>  | <b>116</b>  | <b>136</b>  | <b>157</b>  | <b>152</b>  |
| Lợi nhuận khác                 | 0.53        | 0.13        | 0.09        | 0.36        | 0.07        |
| <b>LN trước thuế</b>           | <b>143</b>  | <b>116</b>  | <b>136</b>  | <b>157</b>  | <b>152</b>  |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>      | <b>114</b>  | <b>92.9</b> | <b>109</b>  | <b>125</b>  | <b>121</b>  |
| <b>LNST của CĐ cty mẹ</b>      | <b>114</b>  | <b>92.9</b> | <b>109</b>  | <b>125</b>  | <b>121</b>  |

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của DP3 bằng **8.33** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-15.73 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **91.92** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-11.33** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-72.26** tỷ đồng.